

Bản án số: 08/2024/DS-ST

Ngày: 16 - 4 - 2024

“V/v Tranh chấp huê, hụi”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sa

Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thanh Thanh - Thư ký Tòa án huyện  
Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị  
Bích Ngà – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 308/2023/TLST-DS ngày  
05/10/2023 về việc “Tranh chấp huê, hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số: 08/2024/QĐST-DS, ngày 05/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số  
15/2024/QĐ – HPT, ngày 21/3/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn T** – sinh năm 1967

Địa chỉ: khu phố 01, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; (có  
mặt).

Bị đơn: Bà **Trần Đ** – sinh năm 1979

Ông **Đinh Th** – sinh năm 1978

Địa chỉ: khu phố 11, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; (vắng  
mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn T  
trình bày:

Trước đây vợ chồng bà Trần Đ ông Đinh Th với bà là chỗ quen biết nhau,  
sau đó bà Lê N là bạn với bà Trần Đ có dẫn bà Trần Đ đến nhà bà hỏi chơi huê. Bà  
Trần Đ tham gia chơi của bà nhiều đầu huê cụ thể như sau:

Đầu huê thứ nhất: 4.000.000 đồng/ tháng xưng ngày 07/02/2022 (âm lịch),  
gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hốt đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà

chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 44.000.000 đồng.

Đầu huê thứ hai: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 09/02/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Đầu huê thứ ba: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 14/02/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Đầu huê thứ tư: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 25/02/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Đầu huê thứ năm: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 06/3/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Đầu huê thứ sáu: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 15/3/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Đầu huê thứ bảy: 3.000.000 đồng/ tháng xúng ngày 25/3/2022 (âm lịch), gồm 12 phần huê, bà Trần Đ hót đầu tiên, sau khi trừ ra phần của bà Trần Đ thì bà chồng tiền cho bà Trần Đ 11 phần là 33.000.000 đồng.

Tổng cộng bà Trần Đ đã chơi của bà 07 đầu huê với số tiền là 242.000.000 đồng, mục đích chơi huê bà Trần Đ nói để trả nợ và đi trị bệnh cho con. Khi hót huê bà Lê N bạn bà Trần Đ viết giấy cho bà Trần Đ ký và lãn tay vào. Đến tháng bà Trần Đ không đóng huê chết nên bà có tới nhà đòi nợ thì ông Đinh Th là chồng bà Trần Đ cứ hẹn sẽ đóng huê nhưng hẹn hoài mà không chịu đóng.

Ngoài ra vào ngày 19/02/2022 bà Trần Đ nói có người bạn tên Trương L cần tiền nên xin bà cho hót 01 đầu huê 3.000.000 đồng, bà Nhung cũng là người viết giấy và bà Trần Đ ký thay tên bà Liễu, là chỗ quen biết nên bà cũng tin tưởng cho bà Trần Đ ký thay và chồng tiền đủ cho bà Trần Đ là 33.000.000 đồng. Đối với đầu huê này, bà xin rút yêu cầu, chỉ yêu cầu Tòa giải quyết buộc vợ chồng bà Trần Đ Đinh Th phải trả cho bà số tiền 242.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi hai triệu đồng). Bà không yêu cầu tính lãi.

Người làm chứng bà Lê N trình bày: Bà và bà Trần Đ là bạn chơi chung với nhau, nhà bà gần với nhà bà Nguyễn T. Vào năm 2022 do không có tiền chữa bệnh cho con nên bà Trần Đ có tham gia chơi nhiều đầu huê do bà Nguyễn T làm thủ huê và là người hót huê đầu tiên. Mỗi lần hót huê bà Nguyễn T luôn bắt bà Trần Đ ký tên vào giấy chơi huê và bà cũng ký tên là người làm chứng. Quá trình bà Trần Đ có đóng huê chết cho bà Nguyễn T hay không thì bà không biết.

Đối với bị đơn bà Trần Đ, ông Đinh Th, sau khi Tòa án thụ lý vụ án ngày 05/10/2023, qua xác minh tại khu phố 11 thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì bà Trần Đ không có mặt ở địa phương nhưng ông Đinh Th có mặt ở địa phương, do đó Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn biết về việc khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ty bằng hình thức niêm yết tại nhà, tại trụ sở UBND và trụ sở Tòa án. Ngày 21 tháng 11 năm 2023 Tòa án tiến hành niêm yết hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 15 tháng 02 năm 2024 Tòa án tiến hành niêm yết thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và

Thông báo về phiên hòa giải nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt cũng như không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của nguyên đơn: đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của bị đơn: bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS. Tòa án đã tổng đạt trực tiếp và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng bà Trần Đ và ông Đinh Th vắng mặt không có lý do tại phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa ngày 21/3/2024, tại phiên tòa hôm nay bà Trần Đ và ông Đinh Th tiếp tục vắng mặt không có lý do nên HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Tấn Phương phải trả cho bà Nguyễn T số nợ gốc 242.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Th có nơi cư trú tại khu phố 11, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Trần Đ và ông Đinh Th trả tiền huê nên xác định đây là vụ kiện “Tranh chấp huê hụi” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành giao nhận các văn bản tố tụng cho bị đơn, bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Th vắng mặt tại phiên tòa ngày 21/3/2024, tại phiên tòa hôm nay bà Trần Đ và ông Đinh Th tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xử vắng mặt bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Th theo quy

định của pháp luật đồng thời căn cứ trên cơ sở các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại Tòa nguyên đơn bà Nguyễn T yêu cầu bà Trần Đ và ông Đinh Th phải trả số tiền 242.000.000 đồng, bà Nguyễn T không yêu cầu tính lãi.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Th không đến Tòa làm việc và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự thì đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh nếu không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các chứng cứ mà bên nguyên đơn bà Nguyễn T cung cấp như sau: giấy chơi huê ngày 07/02/2022, giấy chơi huê ngày 09/02/2022, giấy chơi huê ngày 14/02/2022, giấy chơi huê ngày 25/02/2022, giấy chơi huê ngày 06/3/2022, giấy chơi huê ngày 15/3/2022, giấy chơi huê ngày 25/3/2022 đều có chữ ký, điểm chỉ của bà Trần Đ và chữ ký của người làm chứng Lê N.

Xét thấy bà Trần Đ có tham gia chơi huê do bà Nguyễn T làm thủ huê, bà Trần Đ hót đầu tiên 07 lần, bà Nguyễn T đã chồng tiền cho bà Trần Đ 07 lần với số tiền 242.000.000 đồng. Mục đích chơi huê là để trả nợ và trị bệnh cho con. Sau khi hót huê bà Trần Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên bà Nguyễn T có đến nhà đòi nợ thì ông Đinh Th có hẹn nhưng hẹn hoài mà không chịu đóng.

Do đó bà Nguyễn T khởi kiện yêu cầu bà Trần Đ phải hoàn trả số tiền 242.000.000đ (Hai trăm bốn mươi hai triệu đồng) là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với bị đơn ông Đinh Th, tuy ông Đinh Th không ký vào giấy chơi huê, nhưng bà Trần Đ và ông Đinh Th là vợ chồng hợp pháp và việc chơi huê đều phục vụ cho mục đích chung của gia đình là để trả nợ và trị bệnh cho con, do đó ông Đinh Th và bà Trần Đ phải cùng có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

Về lãi suất: nguyên đơn bà Nguyễn T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với giấy chơi huê ngày 19/02/2022 tên Trương L, nguyên đơn rút yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về phần án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Trần Đ và ông Đinh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 288; 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27, 30, 37 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn T đối với bà Trần Đ và ông Đinh Th.

2. Buộc bà Trần Đ và ông Đinh Th phải trả cho bà Nguyễn T số tiền **242.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi hai triệu đồng)**. Kể từ ngày 17/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Trần Đ và ông Đinh Th chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bà Trần Đ ông Đinh Th phải nộp **12.100.000 đồng** án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn T số tiền **3.440.000 đồng** tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0017379 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết công khai bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**Lâm Thị Mỹ Kỳ**